

Số: 10/2024/QĐCNTTLH

Ba Chẽ, ngày 02 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ**  
**SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Trần Thị N và anh Trần Văn T.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện đề ngày 04/03/2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị N.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 4 năm 2024, về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: chị Trần Thị N; sinh năm 1995; địa chỉ: thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; Người bị kiện: anh Trần Văn T; sinh năm 1994; địa chỉ: thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Ninh.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 4 năm 2024 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Trần Thị N và anh Trần Văn T cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Trần Thị N và anh Trần Văn T có **ba con chung** là Trần Anh T1; sinh ngày 21/12/2015, Trần Bảo N1; sinh ngày 20/3/2017 và Trần Quỳnh G; sinh ngày 24/12/2019. **Sau khi ly hôn** chị Trần Thị N là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Trần Quỳnh G kể từ tháng 5 năm 2024 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Trần Văn T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các con chung Trần Anh T1 và Trần Bảo N1 kể từ tháng 5 năm 2024 cho đến khi từng con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Chị N và anh T không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị N và anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở, đồng thời không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Sau khi ly hôn, các bên vẫn có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc giải quyết về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và công nợ chung: chị Trần Thị N và anh Trần Văn T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Ba Chẽ, tỉnh Q Ninh;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Chẽ, tỉnh Q Ninh;
- UBND xã T, huyện B, tỉnh Q Ninh ;
- Lưu hồ sơ; VP.

**THẨM PHÁN**

**Lê Viết Cường**

Số: 09/2024/QĐCNTTLH

Ba Chẽ, ngày 02 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ**  
**SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

**Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;**

**Căn cứ các điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;**

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Trần Thị Vân Anh và anh Đặng Minh Đạt.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện đề ngày 28/02/2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Vân Anh.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 4 năm 2024, về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: chị Trần Thị Vân Anh; sinh năm 1996; địa chỉ: thôn Khe Lọng Ngoài, xã Thanh Sơn, huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh; Người bị kiện: anh Đặng Minh Đạt; sinh năm 1992; địa chỉ: khu 5, thị trấn Ba Chẽ, huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 4 năm 2024 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Trần Thị Vân Anh và anh Đặng Minh Đạt cùng

thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Trần Thị Vân Anh và anh Đặng Minh Đạt không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và công nợ chung: chị Trần Thị Vân Anh và anh Đặng Minh Đạt không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Ba Chẽ, tỉnh Q Ninh;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Chẽ, tỉnh Q Ninh;
- UBND xã Thanh Sơn, huyện Ba Chẽ, tỉnh Q Ninh ;
- Lưu hồ sơ; VP.

**THẨM PHÁN**

**Lê Viết Cường**

Số: 12/2024/QĐCNTTLH

Ba Chẽ, ngày 06 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ**  
**SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Trần Thị Hiền và anh Vi Văn Tàn.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện đề ngày 15/3/2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Hiền.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 4 năm 2024, về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: chị Trần Thị Hiền; sinh năm 2005; địa chỉ: thôn Khe Tâm, xã Nam Sơn, huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh.

- Người bị kiện: anh Vi Văn Tàn; sinh năm 1995; địa chỉ: thôn Khe Tâm, xã Nam Sơn, huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 4 năm 2024 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Trần Thị Hiền và anh Vi Văn Tàn cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Trần Thị Hiền và anh Vi Văn Tần có **hai con chung** là Vi Anh Đức, sinh ngày 05/12/2019 và Trần Minh Tùng, sinh ngày 31/10/2021. **Sau khi ly hôn, chị Trần Thị Hiền** là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Trần Minh Tùng kể từ tháng 5 năm 2024 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Vi Văn Tần là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Vi Anh Đức kể từ tháng 5 năm 2024 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Hiền và anh Tần không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Hiền và anh Tần có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở, đồng thời không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Sau khi ly hôn, các bên vẫn có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc giải quyết về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và công nợ chung: chị Trần Thị Hiền và anh Vi Văn Tần tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Ba Chẽ, tỉnh QN;
- Chi cục THADS huyện Ba Chẽ, tỉnh QN;
- UBND xã Nam Sơn, huyện Ba Chẽ, tỉnh QN;
- Lưu hồ sơ; VP.

**THẨM PHÁN**

**Lê Viết Cường**

Số: 08/2024/QĐCNTTLH

Ba Chẽ, ngày 02 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ**  
**SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Đoàn Thị Thảo và anh Hoàng Văn Ngọc.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện đề ngày 19/3/2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Đoàn Thị Thảo.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 4 năm 2024, về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: chị Đoàn Thị Thảo; sinh năm 1973; địa chỉ: khu 6, thị trấn Ba Chẽ, huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh.

- Người bị kiện: anh Hoàng Văn Ngọc; sinh năm 1955; địa chỉ: khu 6, thị trấn Ba Chẽ, huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 4 năm 2024 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Đoàn Thị Thảo và anh Hoàng Văn Ngọc cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Đoàn Thị Thảo và anh Hoàng Văn Ngọc có một con chung là Hoàng Ngọc Tuyền; sinh ngày 30/7/2003. Con chung đã thành niên, có đủ khả năng lao động, không có nhược điểm về thể chất hoặc tâm thần, chị Thảo và anh Ngọc không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và công nợ chung: chị Đoàn Thị Thảo và anh Hoàng Văn Ngọc tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Ba Chẽ, tỉnh QN;
- Chi cục THADS huyện Ba Chẽ, tỉnh QN;
- UBND thị trấn Ba Chẽ, huyện Ba Chẽ, tỉnh QN;
- Lưu hồ sơ; VP.

**THẨM PHÁN**

**Lê Viết Cường**



Số: 07/2024/QĐCNTTLH

Ba Chẽ, ngày 02 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ**  
**SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Lê Thị Nguyệt và anh Tô Văn Hoạt.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện đề ngày 07/02/2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Nguyệt.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 4 năm 2024, về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: chị Lê Thị Nguyệt; sinh năm 1986; địa chỉ: khu 5, thị trấn Ba Chẽ, huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh.

- Người bị kiện: anh Tô Văn Hoạt; sinh năm 1984; địa chỉ: khu 5, thị trấn Ba Chẽ, huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 4 năm 2024 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Lê Thị Nguyệt và anh Tô Văn Hoạt cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Lê Thị Nguyệt và anh Tô Văn Hoạt có hai con chung là Tô Gia Huy; sinh ngày 30/12/2007 và Tô Bảo Trâm; sinh ngày 23/10/2013. Sau khi ly hôn, anh Tô Văn Hoạt là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các con chung Tô Gia Huy và Tô Bảo Trâm kể từ tháng 5 năm 2024 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Lê Thị Nguyệt có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung Tô Bảo Trâm mỗi tháng là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) kể từ tháng 5 năm 2024 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Nguyệt có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở, đồng thời không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Sau khi ly hôn, các bên vẫn có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc giải quyết về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và công nợ chung: chị Lê Thị Nguyệt và anh Tô Văn Hoạt tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Ba Chẽ, tỉnh QN;
- Chi cục THADS huyện Ba Chẽ, tỉnh QN;
- UBND thị trấn Ba Chẽ, huyện Ba Chẽ, tỉnh QN;
- Lưu hồ sơ; VP.

**THẨM PHÁN**

**Lê Viết Cường**